TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-PT
Ngày: 17- 9 -2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Minh Tự

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Ngô Thị Kim Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/TLPT-HS ngày 27/8/2020 đối với bị cáo Lê Quốc V.

Do có kháng cáo của bị cáo Lê Quốc V đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2020/HS-ST ngày 10/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Quốc V, sinh ngày 01/01/1998, nơi sinh tại tỉnh T. Nơi cư trú: khóm 1, phường 2, thị xã D, tỉnh T; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N, sinh năm 1968 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1968; có vợ tên Nguyễn Thị Yến K, sinh năm 1999 (chưa đăng ký kết hôn); con có 01 người sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2020 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/10/2019, tại trong phòng hát Karaoke của quán anh Phạm Văn K thuộc ấp L, xã H, huyện C, tỉnh T, bị cáo Lê Quốc V uống rượu và hát Karaoke cùng với các anh Phạm Văn K, Huỳnh Văn N, Mai Văn S, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn R, Nguyễn Văn H. Trong lúc hát Karaoke giữa bị cáo V và anh N xảy ra cự cải với nhau về việc chọn bài hát nên anh N đi ra khỏi phòng hát, bị cáo V cũng đi theo ra rồi cả hai tiếp tục cự cải với nhau, lúc này anh N bỏ chạy về hướng bếp nấu ăn được làm bằng bê tông, do sợ anh N chạy đi lấy hung khí nên bị cáo đuổi theo phía sau, khi anh N chạy đến đối diện với bếp nấu ăn thì bị cáo đuổi kịp và dùng hai tay (*tay phải đặt lên phía sau vùng cổ, tay trái đặt lên ngang hông trái của anh N*) xô đẩy mạnh từ phía sau lưng làm anh N té ngã về phía trước, vùng đầu phía trước bên phải của anh N va chạm vào cạnh đứng phía ngoài, bên trái của bếp nấu ăn được làm bằng bê tông, sau đó anh N ngã xuống nằm cạnh bếp nấu ăn.

Sau khi gây thương tích cho anh N, bị cáo chở anh Nam đến Bệnh viện Đa khoa khu vực huyện C cấp cứu, do vết thương quá nặng nên được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T tiếp tục điều trị, đến ngày 01/11/2019 thì ra viện. Sau đó, anh Huỳnh Văn N làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Lê Quốc V về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 187/19/TgT ngày 01/01/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh T, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại Huỳnh Văn N là 46%. Cơ chế hình thành vết thương trên người của Huỳnh Văn N là do va chạm trực tiếp vào vật cứng có cạnh, hướng từ trên xuống.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST, ngày 10/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc V 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo Lê Quốc V chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 16/7/2020 bị cáo Lê Quốc V kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo. Với lý do, để bị cáo làm kiếm tiền lo cho con nhỏ .

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo là đúng như nội dung án sơ thẩm mô tả, bị cáo thống nhất nội dung mà Tòa án sơ thẩm đã quy kết, bị cáo không kêu oan, chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ.

Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo 06 tháng tù vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Ngoài ra tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có bồi thường cho bị hại thêm số tiền 10.000.000 đồng còn lại, tổng cộng số tiền bồi thường đã đủ, bị hại xin bãi nại không yêu cầu xét xử hình sự đối với bị cáo. Do đó, cần xem xét chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo xét xử bị cáo 18 tháng tù. Nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Quốc V xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo đã ăn năn hối hận về việc làm sai trái của bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, bị cáo còn nuôi vợ và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Quốc V là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Quốc V. Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cụ thể ngày 14/10/2019, sau khi uống rượu say bị cáo V không kiềm chế được hành vi dẫn đến cự cải với anh Huỳnh Văn N trong lúc chọn bài hát karaoke nên bị cáo V đã dùng hai tay đẩy mạnh vào phía sau lưng của anh N làm cho anh N té ngã về phía trước, vùng đầu phía trước bên phải va chạm vào cạnh đứng phía ngoài bên trái của bàn bếp nấu ăn của quán anh Phạm Văn K làm bằng bê tông gây ra thương tích cho anh N 46% là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" là chính xác đúng pháp luật.

Mặc dù trong vụ án này giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước nhưng chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn trong lời nói tại phòng hát karaoke trong việc chọn bài hát, khi anh N đi ra ngoài đúng ra bị cáo không nên đi theo để cự cải tiếp nhưng ngược lại bị cáo đi theo anh N để xảy ra vụ việc hai bên tiếp tục cự cải khi thấy anh N đi tới khu vực bếp ăn của quán do bị cáo có suy nghĩ không đúng nghĩ rằng anh N đi lấy hung khí để đánh bị cáo, từ suy nghĩ không đúng đó bị cáo đã có hành vi dùng hai tay xô đẩy mạnh từ phía sau lưng của anh Huỳnh Văn N làm anh N té ngã, vùng đầu phía trước bên phải của anh N va chạm vào cạnh đứng phía ngoài bên trái của bếp nấu ăn được làm bằng bê tông, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 46%. Do đó, án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Sau khi phạm tội bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải, thật thà khai báo, đến thời điểm xét xử phúc thẩm hôm nay bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong là 61.300.000đồng, bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, người thân bị cáo

có công cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay ngoài các tình tiết giảm nhẹ được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng thấy rằng bị cáo còn có một số tình tiết giảm nhẹ mới khác như: Sau khi gây ra thiệt hại cho anh N bị cáo đã tận tình cứu chữa bằng cách dùng xe Honda chở anh N đi cấp cứu và sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường toàn bộ cho bị hại và hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con bị cáo còn nhỏ. Vì vậy cần áp dụng thêm các tình tiết này để giảm nhẹ cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo yêu cầu được hưởng án treo là không có cơ sơ để cấp phúc thẩm thỏa mãn được. Bởi lẽ, thiệt hại của anh N tổn thương sức khỏe cơ thể là 46% thiệt hại này không lấy gì bù đắp được tổn hại mang di chứng trên cơ thể con người đến xuốt đời. Vì vậy, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được giảm nhẹ 06 tháng tù, do có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo là có tình, có lý phù hợp với quy định của pháp luật. Kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là không phù hợp với quy định của pháp luật, không thõa năm như nhận định trên. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên xét xử phúc thẩm là phù hợp với tính tiết diễn ra tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm hôm nay nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí: Do được chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo nên bị cáo Lê Quốc V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Quốc V.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST, ngày 10/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc V phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Lê Quốc V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh T;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Đăng Cổng TTĐT;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trịnh Minh Tự